

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 37/2024/HS-ST
Ngày 08-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thận và bà Trần Thị Chín

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa:
Ông An Bắc Lùng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tiến Đ, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam, sinh năm: 2003, tại tỉnh Đắk Lắk. Số CMND/ Thẻ CCCD số: 066203016183 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 12/6/2021. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Số nhà 24, tổ Liên Gia 1, tổ dân phố 4, phường K, TP. Buôn Mê T, tỉnh Đắk Lắk. Q tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 12/12. Con ông Nguyễn Văn T và bà Đàm Thị S. Bị cáo có 05 anh em, lớn nhất sinh năm 1994, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2023 cho đến ngày 18/01/2024 được thay thế bằng biện pháp Bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ anh Lê Phạm Anh Q, sinh năm: 2003. Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường K, thành phố Buôn Ma T, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

+ ông Ngô Sỹ H, sinh năm: 1975. Địa chỉ: 59, Phan Huy Chú, phường K, thành phố Buôn Ma T, tỉnh Đắk Lắk.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt N sau:

Khoảng 11 giờ ngày 11/12/2023, Nguyễn Tiến Đ đến dịch vụ thuê xe ô tô Đức H tại đường Phan Huy Chú, phường K, thành phố Buôn Ma T, tỉnh Đắk Lắk do ông Ngô Sĩ H làm chủ để thuê xe ô tô đi đến tỉnh Bình Dương. Đ thuê xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI mang biển số: 47C-313.82 với giá là 800.000 đồng/ngày. Sau đó, Đ điều khiển xe ô tô trên đến đón Lê Phạm Anh Q và Nguyễn Thị Hồng N bắt đầu di chuyển từ tỉnh Đắk Lắk đến tỉnh Bình Dương. Mục đích thuê xe để chở N về tỉnh Bình Dương, Đ rủ Q đi chơi cùng.

Khoảng 19 giờ, ngày 11/12/2023, Nguyễn Tiến Đ điều khiển xe ô tô biển số: 47C-313.82 đến khu vực huyện Nam Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để N đi về nhà. Rồi Đ và Q tiếp tục di chuyển về lại tỉnh Đắk Lắk. Trên đường về Nguyễn Tiến Đ có gọi điện thoại cho một người đàn ông (không rõ nhân thân lý lịch, chỉ biết người này ở thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước). Qua trao đổi, người đàn ông này nói có một số hàng cần vận chuyển về tỉnh Đắk Nông và muốn thuê Nguyễn Tiến Đ vận chuyển với giá tiền là 4.000.000 đồng. Đ đồng ý. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe chở theo Q đến thị xã Bình Long (không rõ địa chỉ cụ thể) và gọi lại cho người đàn ông trên. Khoảng 15 phút sau thì người đàn ông này điều khiển xe mô tô đến (không rõ nhãn hiệu xe và biển số) và đi trước dẫn đường cho Đ điều khiển xe ô tô tới một khu đất xung quanh là rẫy cao su, cách vị trí ban đầu khoảng 15km. Tại đây có một người đàn ông khác (không rõ nhân thân lý lịch) đang đứng đợi sẵn cùng với 03 thùng giấy Carton và 01 túi nilong màu đen.

Sau khi đến nơi, Q xuống xe hỗ trợ Đ cùng 02 người đàn ông trên tiến hành đưa số hàng hóa bỏ lên cốp sau, xe ô tô, biển số: 47C-313.82. Sau đó, Q trở lại xe ngồi đợi, còn Đ ở lại trao đổi với 02 người đàn ông trên thì được biết số hàng trên xe là pháo nổ và khi nào xe di chuyển đến khu vực Hồ Tây thuộc huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông thì liên hệ với người nhận hàng tên Long có số điện thoại ghi trên một trong các thùng giấy Carton là 0922.357.895 và sau khi giao hàng xong thì Long sẽ trả tiền công vận chuyển.

Lúc 02 giờ ngày 12 tháng 12 năm 2023, khi Nguyễn Tiến Đ điều khiển xe ô tô, biển số: 47C – 313.82 trên về đến đường Q lộ 14, thuộc thôn Bình Trung, xã Nghĩa Bình, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước thì bị Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Trạm CSGT Đồng Phú (Q lộ 14) và Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Bình Phước dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong xe có 03 thùng giấy Carton và 01 túi nilong bên trong có: 39 (Ba mươi chín) hình khối lập phương (hộp) bên ngoài mỗi hộp có bọc giấy nhiều màu sắc, trên nhãn mác có in chữ và số “T4049”, kèm theo chữ nước ngoài khác, bên trong gồm có 49 ống hình trụ bằng giấy, kết với nhau thành dàn (nghĩ là pháo nổ); 18 (Mười tám) hình khối lập phương (hộp) bên ngoài mỗi hộp có bọc giấy nhiều màu sắc, trên nhãn mác có in chữ và số “T4049 C8689”, kèm theo chữ nước ngoài khác, bên trong gồm có 49 ống hình trụ bằng giấy, kết với nhau thành dàn (nghĩ là pháo nổ); 02 (Hai) hình khối lập phương (hộp) bên ngoài mỗi hộp có bọc giấy nhiều màu sắc, trên nhãn mác có in chữ và số “KS4-10011”, kèm theo chữ nước ngoài khác, bên trong gồm có 100 ống hình trụ bằng giấy, kết với nhau thành dàn (nghĩ là pháo nổ). Thấy có dấu hiệu tội phạm, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện

Bù Đăng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Tiến Đ, thu giữ tang vật để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định số 1224/KL-KTHS ngày 19/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, xác định: 39 khối hình hộp (ký hiệu là M1) được niêm phong gửi đi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ); có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu sắc. Tổng khối lượng (trọng lượng) là 65,45 kg. 18 khối hình hộp (ký hiệu là M2) được niêm phong gửi đi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ); có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu sắc. Tổng khối lượng (trọng lượng) là 31,45 kg. 02 khối hình hộp (ký hiệu là M3) được niêm phong gửi đi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ); có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu sắc. Tổng khối lượng (trọng lượng) là 5,55 kg. Tổng khối lượng (trọng lượng) là 102,45kg.

Tại bản cáo trạng số: 39/CTr – VKS ngày 28/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ về “Tội vận chuyển hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm “Tội vận chuyển hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Đề nghị:

-Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 24 tháng đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo.

-Hình phạt bổ sung: Áp dụng hình phạt tiền, buộc bị cáo Đ phải nộp 20.000.000đ đến 30.000.000đ.

- Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bù Đăng đã xử lý: Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Ngô Sỹ H 01 xe ô tô biển số: 47C - 313.82. Tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định. Do đó, không xem xét.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu Iphone XR.

- Về án phí buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Đối với Lê Phạm Anh Q là người đi cùng xe ô tô với Đ và ông Ngô Sỹ H là người cho Đ thuê xe ô tô. Quá trình điều tra xác định không biết Đ vận chuyển pháo nổ. Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bù Đăng không đề nghị, nên Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

- Đối với người đàn ông (không rõ nhân thân, lý lịch) thuê Nguyễn Tiến Đ vận chuyển pháo nổ và người đàn ông đi cùng. Do sau khi liên lạc Nguyễn Tiến Đ đã xóa số điện thoại của đối tượng nên trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã có Lệnh thu giữ điện tín và công văn đề nghị tra cứu, cung cấp thông tin các số điện thoại liên quan đến số điện thoại của Nguyễn Tiến Đ gửi Công ty viễn thông Viettel Bình Phước Nng hiện nay chưa có văn bản trả lời nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bù Đăng tách ra, tiếp tục xác minh và xử lý sau. Do đó, không xem xét.

- Đối với số điện thoại 0922.357.895 của người tên Long được ghi trên thùng carton chứa pháo nổ Cơ quan điều tra đã có Lệnh thu giữ điện tín và công văn đề nghị tra cứu, cung cấp thông tin gửi Công ty viễn thông Viettel Bình Phước Nng hiện nay chưa có văn bản trả lời nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Đăng tách ra, tiếp tục xác minh và xử lý sau. Do đó, không xem xét.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tiến Đ khai nhận hành vi phạm tội N nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định N sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng 11 giờ ngày 11/12/2023, Nguyễn Tiến Đ đến dịch vụ thuê xe ô tô Đức H tại đường Phan Huy Chú, phường K, thành phố Buôn Ma T, tỉnh Đắk Lắk do ông Ngô Sĩ H làm chủ để thuê xe ô tô đi đến tỉnh Bình Dương. Đ thuê xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI mang biển số: 47C-313.82 với giá là 800.000 đồng/ngày. Sau đó, Đ điều khiển xe ô tô trên đến đón Lê Phạm Anh Q và Nguyễn Thị Hồng N bắt đầu di chuyển từ tỉnh Đắk Lắk đến tỉnh Bình Dương. Mục đích thuê xe để chở N về tỉnh Bình Dương, Đ rủ Q đi chơi cùng.

Khoảng 19 giờ, ngày 11/12/2023, Nguyễn Tiến Đ điều khiển xe ô tô biển số: 47C-313.82 đến khu vực huyện Nam Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để N đi về nhà. Rồi Đ và Q tiếp tục di chuyển về lại tỉnh Đắk Lắk. Trên đường về Nguyễn Tiến Đ có gọi điện thoại cho một người đàn ông (không rõ nhân thân lý lịch, chỉ biết người này ở thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước). Qua trao đổi, người đàn ông này nói có một số hàng cần vận chuyển về tỉnh Đắk Nông và muốn thuê Nguyễn Tiến Đ vận chuyển với giá tiền là 4.000.000 đồng. Đ đồng ý. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe chở theo Q đến thị xã Bình Long (không rõ địa chỉ cụ thể) và gọi lại cho người đàn ông trên. Khoảng 15 phút sau thì người đàn ông này điều khiển xe mô tô đến (không rõ nhãn hiệu xe và biển số) và đi trước dẫn đường cho Đ điều khiển xe ô tô tới một khu đất xung quanh là rẫy cao su, cách vị trí ban đầu khoảng 15km. Tại đây có một người đàn ông khác (không rõ nhân thân lý lịch) đang đứng đợi sẵn cùng với 03 thùng giấy Carton và 01 túi nilon màu đen.

Sau khi đến nơi, Q xuống xe hỗ trợ Đ cùng 02 người đàn ông trên tiến hành đưa số hàng hóa bỏ lên cốp sau, xe ô tô, biển số: 47C-313.82. Sau đó, Q trở lại xe ngồi đợi, còn Đ ở lại trao đổi với 02 người đàn ông trên thì được biết số hàng trên xe là pháo nổ và khi nào xe di chuyển đến khu vực Hồ Tây thuộc huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông thì liên hệ với người nhận hàng tên Long có số điện thoại ghi trên một trong các thùng giấy Carton là 0922.357.895 và sau khi giao hàng xong thì Long sẽ trả tiền công vận chuyển.

Lúc 02 giờ ngày 12 tháng 12 năm 2023, khi Nguyễn Tiến Đ điều khiển xe ô tô, biển số: 47C – 313.82 trên về đến đường Q lộ 14, thuộc thôn Bình Trung, xã Nghĩa Bình, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước thì bị Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Trạm CSGT Đồng Phú (Q lộ 14) và Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Bình Phước dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong xe có 03 thùng giấy Carton và 01 túi nilon bên trong có: 39 (Ba mươi chín) hình khối lập phương (hộp) bên ngoài mỗi hộp có bọc giấy nhiều màu sắc, trên nhãn mác có in chữ và số “T4049”, kèm theo chữ nước ngoài khác, bên trong gồm có 49 ống hình trụ bằng giấy, kết với nhau thành dàn (nghĩ là pháo nổ); 18 (Mười tám) hình khối lập phương (hộp) bên ngoài mỗi hộp có bọc giấy nhiều màu sắc, trên nhãn mác có in chữ và số “T4049 C8689”, kèm theo chữ nước ngoài khác, bên trong gồm có 49 ống hình trụ bằng giấy, kết với nhau thành dàn (nghĩ là pháo nổ); 02 (Hai) hình khối lập phương (hộp) bên ngoài mỗi hộp có bọc giấy nhiều màu sắc, trên nhãn mác có in chữ và số “KS4-10011”, kèm theo chữ nước ngoài khác, bên trong gồm có 100 ống hình trụ bằng giấy, kết với nhau thành dàn (nghĩ là pháo nổ). Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bù Đăng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Tiến Đ, thu giữ tang vật để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tại Kết luận giám định số 1224/KL-KTHS ngày 19/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, xác định: 39 khối hình hộp (ký hiệu là M1) được niêm phong gửi đi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ); có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu sắc. Tổng khối lượng (trọng lượng) là 65,45 kg. 18 khối hình hộp (ký hiệu là M2) được niêm phong gửi đi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ); có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu sắc. Tổng khối lượng (trọng lượng) là 31,45 kg. 02 khối hình hộp (ký hiệu là M3) được niêm phong gửi đi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ); có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu sắc. Tổng khối lượng (trọng lượng) là 5,55 kg. Tổng khối lượng (trọng lượng) là 102,45kg.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Nguyễn Tiến Đ đã phạm vào “Tội vận chuyển hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 191 của Bộ luật hình sự N Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, Nng vì lợi ích cá nhân nên đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính

sách độc quyền quản lý hàng cấm của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đ là người trực tiếp vận chuyển hàng cấm (pháo hoa nổ) mục đích để lấy tiền công vận chuyển với số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng).

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định pháp luật. Vì vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng hình phạt tiền, cần buộc bị cáo phải nộp phạt số tiền 20.000.000đ.

[4] Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bù Đăng đã xử lý: Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Ngô Sỹ H 01 xe ô tô biển số: 47C - 313.82. Tiêu hủy số pháo còn lại sau giám **định. Do đó, không xem xét.**

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu Iphone XR.

- Về án phí buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[5] - Đối với Lê Phạm Anh Q là người đi cùng xe ô tô với Đ và ông Ngô Sỹ H là người cho Đ thuê xe ô tô. Quá trình điều tra xác định không biết Đ vận chuyển pháo nổ. Do đó, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bù Đăng không đề nghị, Viện kiểm sát không đề cập, do đó không xem xét.

- Đối với người đàn ông (không rõ nhân thân, lý lịch) thuê Nguyễn Tiến Đ vận chuyển pháo nổ và người đàn ông đi cùng. Do sau khi liên lạc Nguyễn Tiến Đ đã xóa số điện thoại của đối tượng nên trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã có Lệnh thu giữ điện tín và công văn đề nghị tra cứu, cung cấp thông tin các số điện thoại liên quan đến số điện thoại của Nguyễn Tiến Tiến Đ gửi Công ty viễn thông Viettel Bình Phước Nng hiện nay chưa có văn bản trả lời nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bù Đăng tách ra, tiếp tục xác minh và xử lý sau. Do đó, không xem xét.

- Đối với số điện thoại 0922.357.895 của người tên Long được ghi trên thùng carton chứa pháo nổ Cơ quan điều tra đã có Lệnh thu giữ điện tín và công văn đề nghị tra cứu, cung cấp thông tin gửi Công ty viễn thông Viettel Bình Phước Nng

hiện nay chưa có văn bản trả lời nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Đăng tách ra, tiếp tục xác minh và xử lý sau. Do đó không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp theo luật định.

[7] Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm “Tội vận chuyển hàng cấm”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/5/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Tiến Đ về Ủy ban nhân dân phường K, thành phố Buôn Ma T, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 191 của Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải nộp số tiền 20.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

2. Về vật chứng vụ án:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Đăng đã xử lý: Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Ngô Sỹ H 01 xe ô tô biển số: 47C - 313.82. Tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định nên không xem xét.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu trắng, bị bể nắp lưng (*Theo Biên bản giao nhận vật chứng ký hiệu: D47/2017; quyển số 0203; số 0010141 ngày 09/4/2024 giữa Công an huyện Bù Đăng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)**

Trần Thị Thu Hà